

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
KHOA GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ**



**BÀI BÁO KHOA HỌC:
NHẬP MÔN SƯ PHẠM
TÊN ĐỀ TÀI: MỘT SỐ BIỆN PHÁP TẠO HỨNG THÚ HỌC TẬP MÔN
GDKT&PL Ở THPT
Nhóm 3**

NGHỆ AN, 2024

NHẬP MÔN NGÀNH SƯ PHẠM _LT_20 - NHÓM 3

ĐỀ TÀI: MỘT SỐ BIỆN PHÁP TẠO HỨNG THÚ HỌC TẬP

MÔN GD&ĐT Ở THPT

Người thực hiện:

STT	Họ và tên	Mã số sinh viên	Ngành
1	Hồ Việt Trọng (nhóm trưởng)	245714020530005	65A-Giáo dục chính trị
2	Nguyễn Ngọc Quyên	245714020530021	65A-Giáo dục chính trị
3	Nguyễn Thị Thanh Tâm	245714020530025	65A-Giáo dục chính trị
4	Trần Hoàng Diễm Quỳnh	245714020530018	65A-Giáo dục chính trị
5	Lâu Quốc Sỹ	245714020530029	65A1-Giáo dục chính trị
6	Võ Thị Ngọc Ánh	245714020530030	65A-Giáo dục chính trị
7	Vi Đình Văn	245714020530012	65A-Giáo dục chính trị
8	Trần Thị Hoài	245714020530002	65A-Giáo dục chính trị
9	Lương Hà Thùy Trang	245714020530014	65A-Giáo dục chính trị
10	Lê Trung Kiên	225714020530012	63A-Giáo dục chính trị

MỘT SỐ BIỆN PHÁP TẠO HỨNG THÚ HỌC TẬP MÔN GDKT&PL Ở THPT.

Nhóm thực hiện: NHẬP MÔN NGÀNH SƯ PHẠM _LT_20 - NHÓM 3.

TÓM TẮT

Môn Giáo dục kinh tế và pháp luật (GDKT&PL) tại các trường Trung học phổ thông (THPT) có vai trò quan trọng trong việc hình thành kiến thức pháp lý, đạo đức công dân và ý thức trách nhiệm xã hội cho học sinh. Tuy nhiên, việc học môn này thường gặp khó khăn trong việc thu hút sự chú ý và hứng thú của học sinh, do chương trình chủ yếu dựa vào lý thuyết khô khan, thiếu sự liên kết với thực tế cuộc sống. Bài báo này đưa ra một số biện pháp cụ thể nhằm cải thiện tình trạng trên, bao gồm: áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực như học qua tình huống thực tế, phương pháp dự án, sử dụng công nghệ trong giảng dạy, và kết nối môn học với thực tiễn qua các hoạt động ngoại khóa, giao lưu với chuyên gia pháp lý. Các biện pháp này không chỉ tạo hứng thú học tập cho học sinh mà còn giúp môn GDKT&PL trở nên sinh động, thiết thực và gần gũi hơn với học sinh, từ đó nâng cao hiệu quả giáo dục môn học.

MỞ ĐẦU

Trong bối cảnh giáo dục hiện đại, việc trang bị cho học sinh những kiến thức về pháp luật và giá trị đạo đức công dân là điều hết sức quan trọng. Môn Giáo dục kinh tế và pháp luật (GDKT&PL) ở bậc Trung học phổ thông (THPT) đóng vai trò không thể thiếu trong việc hình thành nhận thức về quyền và nghĩa vụ của công dân, cũng như xây dựng ý thức tôn trọng pháp luật và tham gia vào các hoạt động xã hội một cách có trách nhiệm. Thông qua môn học này, học sinh không chỉ được trang bị những kiến thức lý thuyết mà còn phát triển các kỹ năng sống thiết yếu, góp phần nâng cao phẩm chất, đạo đức cá nhân.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy môn GDKT&PL vẫn gặp phải một số khó khăn trong việc thu hút sự chú ý và hứng thú của học sinh. Nhiều em cảm thấy môn học này khô khan, thiếu sự gần gũi và ứng dụng thực tiễn, do đó việc học thường trở nên nhàm chán và thiếu hiệu quả. Điều này xuất phát từ một số yếu tố như chương trình

học tập trung quá nhiều vào lý thuyết, phương pháp giảng dạy thiếu sáng tạo, và ít sự kết nối với các vấn đề thực tiễn mà học sinh đang phải đối mặt trong xã hội.

Vì vậy, việc tìm kiếm và áp dụng các biện pháp hiệu quả nhằm tạo hứng thú học tập môn GDKT&PL là rất cần thiết. Những biện pháp này không chỉ giúp học sinh tiếp cận môn học một cách tích cực, mà còn nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển toàn diện năng lực công dân cho thế hệ trẻ. Bài báo này sẽ đưa ra một số biện pháp cụ thể nhằm tạo ra sự hứng thú và động lực học tập cho học sinh trong quá trình học môn GDKT&PL tại các trường THPT.

NỘI DUNG

- Những nguyên nhân dẫn đến sự thiếu hứng thú trong học tập môn GDKT&PL.

Môn Giáo dục kinh tế và pháp luật (GDKT&PL) mặc dù đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nhận thức pháp lý và phẩm chất công dân cho học sinh, nhưng thực tế cho thấy rằng môn học này vẫn gặp phải nhiều khó khăn trong việc thu hút sự chú ý và hứng thú của học sinh. Các nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ chương trình học nặng nề, khô khan, khi chủ yếu tập trung vào lý thuyết, các điều khoản pháp lý và quy định nhà nước mà ít chú trọng đến việc minh họa qua các tình huống thực tế, khiến học sinh khó kết nối với cuộc sống. Phương pháp giảng dạy cũng thiếu sự sáng tạo và tương tác, chủ yếu dựa vào thuyết giảng mà không có những hoạt động sinh động, tạo sự thú vị trong giờ học. Hơn nữa, việc thiếu sự kết nối giữa lý thuyết và thực tế xã hội làm cho học sinh không nhận thấy sự cần thiết của môn học, dẫn đến sự thiếu hứng thú. Thêm vào đó, áp lực thi cử và thái độ học tập của học sinh, khi môn GDKT&PL không phải là môn thi chính thức trong kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia, cũng làm giảm sự quan tâm và tập trung của học sinh. Cuối cùng, dù có sự cải tiến trong chương trình, nhưng nội dung và phương pháp giảng dạy vẫn chưa đủ đổi mới, thiếu sự cập nhật với những vấn đề nóng hổi trong xã hội, làm cho môn học trở nên xa lạ và thiếu hấp dẫn. Những nguyên nhân này không chỉ phản ánh vấn đề ở học sinh mà còn chỉ ra những hạn chế trong chương trình giảng dạy và phương pháp truyền đạt của giáo viên.

- Những giải pháp nhằm tạo hứng thú cho học sinh môn GDKT&PL tại THPT.

Giải pháp của việc khơi dậy hứng thú học tập môn GDKT& PL phải được xác lập trên những cơ sở nhất định, phải căn cứ vào nội dung, mục tiêu của bài học, đặc điểm đối tượng học sinh... Trong quá trình dạy học. Việc sử dụng các biện pháp nhằm tạo hứng thú học tập cho HS là rất phong phú và đa dạng. Tùy theo sự sáng tạo của mỗi GV. Song để tạo được hứng thú học tập cho HS, GV cần phải thực hiện nhiều giải pháp, khéo léo vận dụng và tổ chức linh hoạt, kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp dạy học tích cực cùng với việc sử dụng công nghệ thông tin, tổ chức những trò chơi sáng tạo, đơn giản sẽ góp phần làm cho giờ học hấp dẫn sinh động, từ đó bồi dưỡng hứng thú học tập cho học sinh.

- *Khâu chuẩn bị.*

Giáo viên: Tìm hiểu kỹ lưỡng, nhuần nhuyễn nội dung bài học nhằm nắm vững các đơn vị kiến thức, xác định kiến thức trọng tâm của bài học, mục tiêu của từng đơn vị kiến thức để từ đó xác định phương pháp dạy học, các thức tổ chức các hoạt động học tập phù hợp với từng đối tượng HS, lựa chọn và sử dụng phương pháp, phương tiện dạy học cho đến việc tiến hành dạy học và kiểm tra đánh giá HS. Thường xuyên cập nhật các thông tin của đời sống xã hội, các vấn đề về lý luận và thực tiễn, phân tích, chọn lọc thông tin để phục vụ cho bài dạy của mình. Tích cực sưu tầm tài liệu như: tranh, ảnh, video, số liệu, truyện,.. liên quan đến nội dung của bài học. Hướng dẫn học sinh đọc bài kỹ ở nhà, tìm kiếm các thông tin liên quan đến nội dung của bài học.



Hình 6: Khâu chuẩn bị trước khi đến lớp.

Học sinh: Ngay từ đầu HS phải có thái độ đúng đắn đối với môn học, phải biết vận dụng các tri thức của môn học vào giải quyết các vấn đề mà thực tiễn đang đặt ra, chủ động tìm kiếm các nguồn tri thức mới, liên quan đến nội dung bài học và có phương pháp để giải quyết tốt các vấn đề mà GV đưa ra. Cần chuẩn bị bài chu đáo

trên cơ sở hướng dẫn của giáo viên được thực hiện trong các phần hướng dẫn hoạt động nói tiếp trong mỗi tiết học. cần đọc kĩ bài để có thể hiểu ở mức độ cao nhất có thể chứ không nên đọc qua loa cho có. Dưới sự chỉ đạo của GV, HS phải dần dần có được những phẩm chất và năng lực thích ứng với phương pháp dạy học tích cực như: giác ngộ mục đích học tập, tự giác trong học tập, có ý thức trách nhiệm về kết quả học tập của mình,... Tham gia tích cực trong suốt quá trình học, phải tự thực hiện nhiệm vụ học tập bằng tất cả khả năng, tri thức và kinh nghiệm sống mà mình đã có.

- Hoạt động giảng dạy trên lớp.

+ Tạo hứng thú học tập thông qua hoạt động khởi động.

Phần mở bài là một khâu rất quan trọng. Nếu mở bài thuyết phục là bước đầu thành công của bài giảng. Để làm được điều đó giáo viên phải tạo được tâm thế cho học sinh trước khi bước vào tìm hiểu kiến thức mới. cần tạo ra tâm lý thoải mái ngay từ những phút đầu của bài học. Phải tạo không khí sáng tạo, cởi mở trong giờ học, khuyến khích các em làm việc, động viên, khích lệ các em giải quyết các vấn đề mà GV đã đưa ra. Để thu hút được sự chú ý của học sinh có thể bắt đầu bài học bằng một bài hát, một câu chuyện, một tình huống, một bức tranh, ảnh hoặc một đoạn phim tư liệu... mang nội dung tư tưởng liên quan đến nội dung của bài học. Từ đó tổ chức hướng dẫn các em tiếp nhận và xử lý thông tin.



Hình 7: Hoạt động khởi động tạo hứng thú cho học sinh trước bài dạy.

Ví dụ 1: Giúp HS tự tìm hiểu xem Tín dụng là gì? Các em đã thực hiện tín dụng như thế nào GV sử dụng slides để trình chiếu các tình huống sau:

Tình huống 1: Ông M đến ngân hàng để vay vốn mở thêm những ki ốt cho thuê để bán quần áo.

Tình huống 2: Bà T hiện tại cần số tiền là 70.000.000 đ, bà đến ngân hàng để thủ tục. Nhưng khoản vay cũ của bà đang trong quá trình thanh toán nên ngân hàng không cho bà vay.

Trong thực tế không phải ai cũng có thể điều chỉnh hành vi đạo đức của mình và thực hiện nó để hiểu rõ hơn về đạo đức và vai trò của đạo đức chúng ta sẽ tìm hiểu *bài 10: Quan niệm về đạo đức.*

Trong đời sống việc sử dụng tín dụng hiện nay đang và đang rất phổ biến, ngay cả người thân của chúng ta cũng đang thực hiện tín dụng hàng ngày. Vậy để hiểu rõ hơn về tín dụng thì ta sẽ tìm hiểu *bài 8: Tín dụng và vai trò của tín dụng.*

Ví dụ 2: Kích thích HS có hứng thú tìm hiểu khái niệm pháp luật cho học sinh xem video:



Hình 8: Video về pháp luật

Và đưa ra các câu hỏi: nội dung của video nói về điều gì?... Học sinh theo dõi video chia sẻ thông tin theo cặp và trả lời câu hỏi sau đó giáo viên nhận xét và kết luận: Nội dung của video nói về pháp luật.

Ví dụ 3: Kích thích HS có hứng thú tìm hiểu khái niệm pháp luật và biểu hiện của pháp luật, trách nhiệm của công dân, của mỗi cá nhân đối với pháp luật của Việt Nam.

GV cho học sinh nghe bài hát: “ Vang ca ngày pháp luật Việt Nam” và yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi: Nội dung của bài hát nói lên điều gì? Em suy nghĩ như thế nào về pháp luật của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam? Là học sinh em sẽ làm gì để phần thực hiện tốt pháp luật của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đưa ra?

GV Kết luận: Vai trò quan trọng của pháp luật đối với nhà nước và xã hội.

+ Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực trong hoạt động hình thành kiến thức.

Phương pháp dạy học tích cực là cách thức dạy học theo lối phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh. ở đó, GV là người giữ vai trò hướng dẫn, gợi ý, tổ chức giúp cho người học tự tìm kiếm, khám phá những tri thức mới. GV có vai trò là trọng tài, cố vấn điều khiển tiến trình giờ dạy. GV là người nêu tình huống, kích thích hứng thú, suy nghĩ và phân xử các ý kiến đối lập của HS; từ đó hệ thống hóa các vấn đề, tổng kết bài giảng, khắc sâu những tri thức cần nắm vững.



Hình 9: Hình thức dạy học tích cực.

Với ưu điểm là chú trọng kỹ năng thực hành, vận dụng giải quyết các vấn đề thực tiễn, coi trọng rèn luyện và tự học sẽ làm giảm bớt việc thuyết trình, diễn giải; Tăng cường dẫn dắt, điều khiển, tổ chức, xử lý tình huống do đó, có thể khơi gợi và duy trì hứng thú học tập cho học sinh. GV có thể sử dụng đồng thời nhiều phương pháp và cách thức cụ thể trong việc làm “mềm” hóa môn học bằng những ví dụ, tấm gương, câu chuyện, trò chơi sinh động trong đời sống thực tế. Có thể thay cách thuyết giảng một chiều bằng việc nêu những câu hỏi gợi mở, nêu vấn đề thảo luận để tạo sự hào hứng và cuốn hút HS vào bài học. Mặt khác, cần đầu tư hơn trong việc sưu tầm

tư liệu, tranh ảnh minh họa, cùng các dụng cụ trực quan tạo ra sinh động cho mỗi giờ lên lớp

+ ***Phương pháp kể chuyện và vấn đáp.***

Là hình thức GV dùng câu chuyện để làm sáng tỏ tri thức của bài học, qua nội dung câu chuyện học sẽ nắm được tri thức bài học hay nói cách khác là thay cho việc dùng lý luận để phân tích, lý giải tri thức bài học cho học sinh.



Hình 10: Hình ảnh giáo viên kể chuyện và vấn đáp

Ví dụ: Ở phần Tín dụng bài 8 giáo viên có thể cho các em xem một tiểu phẩm “ Câu chuyện vay vốn” để giúp học sinh hiểu hơn về tín dụng trong đời sống và những lợi ích mà tín dụng mang lại và từ đó cũng cho thấy cách để sử dụng tốt tín dụng.

Giáo viên hỏi: qua câu chuyện trên đã cho em những suy nghĩ gì về tín dụng và vai trò của nó trong đời sống.

HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi, cả lớp nhận xét, bổ sung sau đó GV nhận xét và kết luận: Tín dụng đối với cuộc sống thường nhật của chúng ta hiện nay là một điều quan trọng. Tín dụng không chỉ giúp cho cá nhân mà tín dụng có lợi đối với các ngân hàng hay tổ chức tài chính.

Vậy theo em *Tín dụng là gì?* Tín dụng có những vai trò nào? Tín dụng có những đặc điểm nào?

+ **Phương pháp trực quan.**

Sự dụng phương pháp này giúp tri thức của bài học trở nên sinh động, kích thích được tính tích cực trong quá trình lĩnh hội tri thức của học sinh. Giúp học sinh huy động sự tham gia của nhiều giác quan, phát triển năng lực chú ý, quan sát, hình thành và bồi dưỡng trí tò mò khoa học của học sinh. Tuy nhiên phương pháp này có thể làm HS bị phân tán chú ý, thiếu tập trung vào các dấu hiệu cơ bản nhất của tiếp nhận tri thức, thậm chí còn hạn chế sự phát triển năng lực tư duy trừu tượng của học sinh. Vì vậy, để sử dụng phương pháp này GV phải sử dụng phương tiện phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của tiết học, các tài liệu đưa ra cần đảm bảo tính chính xác, chân thực, rõ ràng. Phải xác định được thời điểm sử dụng sao cho thích hợp và hiệu quả nhất.



Hình 11: Phương pháp dạy học trực quan.

Ví dụ: Để tìm hiểu khái niệm Tín dụng GV dẫn dắt và đặt câu hỏi: Tín dụng là một phương thức giúp nền kinh tế nước nhà phân nào điều hòa dòng vốn trong nền kinh tế, và ngân hàng cũng nhờ việc cho vay và lãi suất thu từ các khoản vay nhờ đó mà duy trì và mở rộng hoạt động kinh doanh.

+ **Phương pháp trò chơi.**

Phương pháp này mang lại cho học sinh cơ hội được thể hiện thái độ, hành vi đã được cung cấp qua môn học, nhờ đó hình thành được ở các em niềm tin vào những thái độ, hành vi tích cực góp phần hình thành năng lực nhận thức và kỹ năng quan sát, kỹ năng nhận xét đánh giá hành vi, kỹ năng ra quyết định..Tạo không khí vui vẻ, sôi động trong giờ học. Tuy nhiên, phương pháp này dễ gây sự lộn xộn trong lớp, gây ồn ào cho các lớp bên cạnh. Do vậy, GV phải chuẩn bị được những trò chơi có nội dung phù hợp với chủ đề bài học, với thời gian ngắn, hấp dẫn, ít gây sự xáo trộn trong tổ

chức lớp, chú trọng đến việc phổ biến quy tắc và luật chơi. Đặc biệt sau khi trò chơi kết thúc phải tổ chức cho lớp thảo luận để nhận ra ý nghĩa của trò chơi gắn liền với nội dung bài học.



Hình 12: Giáo viên trao phần thưởng cho học sinh.

Ví dụ: Để tìm hiểu khái niệm Pháp luật bài 11 chủ đề 7 Pháp luật nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam GV tổ chức trò chơi: Am hiểu pháp luật. GV yêu cầu 6 em học sinh tham gia chia thành 3 đội. Cả lớp sẽ là trọng tài. Trong 2 phút 2 bạn sẽ thống nhất với nhau và đưa ra những câu trả lời chính xác nhất về những tình huống về pháp luật mà GV đã đưa ra.

Trò chơi kết thúc 3 đội sẽ có 1 phút để tổng kết lại số tình huống mà 3 đội đã trả lời đúng và cả lớp sẽ là những trọng tài phân minh rõ ràng có đội nào ăn gian không.

Tiếp theo giáo viên đặt câu hỏi:

- Em đọng lại được gì sau khi chơi trò chơi “ Am hiểu pháp luật”
- Pháp luật là là gì?
- Từ trò chơi các em thấy mình đã am hiểu được pháp luật phần nào chưa?

Học sinh trả lời, giáo viên nhận xét và kết luận:

Trò chơi vừa rồi phần nào đưa các em đi đến pháp luật một cách gần gũi hơn, và các em cũng thấy được đó chính là pháp luật là những quy định bắt buộc do nhà nước đặt ra và chúng ta là những công dân thì phải tuân theo pháp luật.

+ Phương pháp hoạt động nhóm.

Tổ chức phương pháp này sẽ tạo cơ hội cho HS tự tin, thoải mái chia sẻ sự hiểu biết của mình để giải quyết vấn đề có liên quan đến nội dung bài học. Đồng thời, tiếp nhận sự phê phán, góp ý của bạn, giúp cho kiến thức được hiểu sâu sắc, bền vững, dễ nhớ do được giao lưu với các thành viên trong nhóm. Giúp cho giờ học trở nên sôi nổi, hứng thú. Tuy nhiên phương pháp này sẽ gây ra sự ồn ào, mất trật tự cho các lớp bên cạnh, đặc biệt sẽ gây sự nhàm chán cho một số HS. Do đó yêu cầu, GV phải tạo một không khí thảo luận thảo luận cởi mở, tôn trọng lẫn nhau giữa HS với nhau. Vấn đề được đưa ra để HS thảo luận phải phù hợp với lứa tuổi, phải khơi gợi được khả năng tư duy phê phán, khả năng sáng tạo của HS và đảm bảo mọi thành viên đều được làm việc.



Hình 13: Học sinh tham gia hoạt động nhóm

Ví dụ: Để dạy phần Pháp luật. GV cho HS tiến hành các hoạt động nhóm cùng thảo luận và đưa ra những hiểu biết của mình về pháp luật, GV sẽ phát phiếu trả lời mà chia lớp thành 4 nhóm mỗi nhóm sẽ có những câu hỏi khác nhau tương ứng với tình huống mà mình đã chọn:

Câu hỏi 1: Anh A có thực hiện đúng pháp luật mà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã quy định hay không? Hay cho dẫn chứng?

Câu hỏi 2: Hành vi trên của anh T đã vi pháp luật về hành vi gì? Và hãy nêu lý do vì sao hành vi ấy lại vi phạm pháp luật?

Câu hỏi 3: Hãy nêu những hành vi vi phạm pháp luật mà anh G và chị H đã thực hiện trong tình huống trên? Và hãy giải thích tại sao những hành vi ấy lại vi phạm pháp luật .

Câu hỏi 4: Từ tình huống trên mà ta thấy được rằng anh M đã tuân thủ pháp luật nhưng tại sao khi được cơ quan chức năng triệu tập trong biên bản anh vi phạm pháp luật? Hãy làm sáng tỏ sự cố vi phạm pháp luật của anh M?

GV chia lớp thành 4 nhóm và mỗi nhóm cùng thảo luận và đưa ra câu trả lời cho nhóm mình trong vòng 10 phút, sau đó nhóm sẽ cử đại diện của nhóm mình lên để thuyết trình về câu trả lời của nhóm. Tiếp theo GV sẽ tổ chức thảo luận lớp và đưa ra các câu hỏi: Pháp luật là gì? Vai trò của pháp luật đối đời sống là như thế nào? Pháp có bắt buộc mỗi các nhân hay tổ chức thực hiện hay không?. HS trả lời sau đó GV kết luận theo những kiến thức mà SGK có đề cập tới để các em hiểu rõ hơn.

KẾT LUẬN

Như đã phân tích, hứng thú học tập đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao hiệu quả dạy và học, đặc biệt là đối với môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật (GDKT&PL), một môn học có tính trừu tượng và khô khan nếu không được truyền đạt một cách sinh động. Thực trạng hiện nay cho thấy sự thiếu hứng thú ở nhiều học sinh đối với môn học này xuất phát từ phương pháp giảng dạy chưa thực sự hiệu quả, thiếu tính tương tác và chưa khơi gợi được sự tò mò, khám phá của học sinh.

Để khắc phục tình trạng này và phát huy tối đa hiệu quả của việc dạy học môn GDKT&PL, cần có những thay đổi mạnh mẽ trong phương pháp giảng dạy. Cụ thể:

- Đổi mới phương pháp giảng dạy: Cần chuyển từ phương pháp thuyết giảng truyền thống sang các phương pháp dạy học tích cực, lấy học sinh làm trung tâm. Áp dụng các kỹ thuật dạy học như: thảo luận nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, dự án, trò chơi hóa,... để tạo sự tương tác, kích thích tư duy và khơi gợi hứng thú học tập của học sinh.

- Tăng cường tính thực tiễn: Liên hệ kiến thức trong sách giáo khoa với các tình huống thực tế trong cuộc sống, giúp học sinh thấy được tính ứng dụng của môn học và hiểu rõ hơn về vai trò của kinh tế và pháp luật trong xã hội. Sử dụng các ví dụ, câu chuyện, video,... để minh họa cho các khái niệm trừu tượng, giúp học sinh dễ hiểu và dễ nhớ hơn.

- Sử dụng công nghệ thông tin: Ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình dạy học, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, website,... để tạo ra các bài giảng điện tử sinh động, hấp dẫn, tạo điều kiện cho học sinh tự học, tự nghiên cứu.
- Tạo môi trường học tập thân thiện: Xây dựng môi trường học tập cởi mở, thân thiện, tạo điều kiện cho học sinh được tự do trao đổi, chia sẻ ý kiến, khuyến khích học sinh đặt câu hỏi và phản biện.
- Đánh giá khách quan và đa dạng: Sử dụng các hình thức đánh giá đa dạng, không chỉ dựa vào điểm số mà còn chú trọng đánh giá quá trình học tập, sự tiến bộ của học sinh. Khuyến khích học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau.
- Bồi dưỡng giáo viên: Nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ cho giáo viên, đặc biệt là về phương pháp giảng dạy tích cực và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

Việc áp dụng đồng bộ các giải pháp trên sẽ góp phần tạo ra sự thay đổi tích cực trong việc dạy và học môn GDKT&PL, giúp học sinh cảm thấy hứng thú hơn với môn học, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục một cách toàn diện. Hơn nữa, việc khơi gợi hứng thú học tập không chỉ giới hạn trong môn GDKT&PL mà cần được áp dụng rộng rãi cho tất cả các môn học khác, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện của học sinh. Đầu tư vào việc khơi gợi hứng thú học tập chính là đầu tư vào tương lai của đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1. Nguyễn Thị Thanh Hương (2020), "Một số vấn đề về phương pháp giảng dạy môn Giáo dục công dân trong trường trung học phổ thông," Tạp chí Giáo dục Việt Nam.**
- 2. Trần Thiết Sơn (2019), "Phương pháp dạy học môn Giáo dục công dân ở trường THPT: Thực trạng và giải pháp," Tạp chí Nghiên cứu giáo dục.**
- 3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022), "Hướng dẫn giảng dạy môn Giáo dục công dân trong chương trình giáo dục phổ thông mới," NXB Giáo dục Việt Nam.**
- 4. Nguyễn Thanh Thảo (2021), "Đổi mới phương pháp giảng dạy môn Giáo dục công dân tại các trường THPT," Tạp chí Khoa học giáo dục.**

5. Lê Thị Thu Hương (2020), "Những yếu tố tác động đến sự hứng thú học tập môn Giáo dục công dân ở học sinh THPT," Tạp chí Nghiên cứu giáo dục và phát triển học sinh.

6. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (2018), "Nghiên cứu thực trạng dạy và học môn Giáo dục công dân tại các trường trung học phổ thông," Báo cáo nghiên cứu khoa học.